

Số: 23/KH-MNHD

Thanh Khê, ngày 03 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hoạt động y tế trường học năm học 2026 -2027

Căn cứ theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT- BGDDT ngày 12 tháng 5 năm 2016 về công tác y tế tại các cơ sở giáo dục mầm non do Bộ giáo dục và Bộ y tế ban hành;

Thực hiện theo Thông tư 33/2026/TT-BYT ngày 29 tháng 8 năm 2026 của Bộ y tế về Quy định và hướng dẫn thi hành một số điều tại Nghị định số 165/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

Căn cứ Kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026 của UBND Thành phố Đà Nẵng về triển khai chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2026 của UBND phường Thanh Khê về thực hiện chương trình Sức khỏe học đường và chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông gắn với y tế cơ sở năm 2026 trên địa bàn phường Thanh Khê;

Căn cứ Kế hoạch số 96/KH-TYT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Trạm Y tế Phường Thanh Khê về Thực hiện chương trình sức khỏe học đường và Y tế trường học gắn với y tế cơ sở năm 2026 của Trạm Y tế phường Thanh Khê;

Trường Mầm non Hải Đường xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trong nhà trường năm học 2026-2027 như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Nhằm phòng chống ngăn ngừa phát hiện sớm các bệnh tật trẻ mắc phải, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho các cháu.

2. Nâng cao công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe và có kế hoạch tổ chức thực hiện để CBGVNV và học sinh có nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của sức khỏe từ đó có ý thức chăm sóc sức khỏe cá nhân và cộng đồng.

3. Nhằm tổ chức thực hiện công tác vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường, xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước phòng, chống dịch bệnh, phong chống HIV/AIDS, các bệnh xã hội và thực hiện các hoạt động khác về y tế trường học.

5. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác y tế. Nhân viên y tế thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nâng cao trình độ, nghiệp vụ.

Thường xuyên kiểm tra để hạn chế các sai sót và đảm bảo trường học an toàn.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Nguồn nhân lực và sĩ số lớp đầu năm

a) Tổng số CBGVNV trường: người Trong đó:

BGH: 03 người

GV: 53 người

NV: 19 người; trong đó: Cấp dưỡng: 8; Tạp vụ: 02; Tài vụ: 02; BV: 05; NVYT: 02

Tổng số lớp: 21 Lớp

Trong đó: Mẫu giáo: 13 Lớp; Nhà trẻ: 8 Lớp

Tổng số cháu: 450 trẻ trong đó nam: 234 trẻ nữ: 214 trẻ

2. Tình hình cơ sở vật chất trang thiết bị

+ Trụ sở chính: 371 Trần Cao Vân

+ Phân hiệu: 236/27 Trần Cao Vân

+ Điểm trường 1: 543 Trần Cao Vân

+ Điểm trường 2: 428 Trần Cao Vân

+ Điểm trường 3: 196/61 Trần Cao Vân

+ Điểm trường 4: 112/59/6 Trần Cao Vân

+ Điểm trường 5: 115/7 Trần Cao Vân

- Có 21 phòng học 05 sân chơi trong nhà và 1 sân chơi ngoài trời, đảm bảo các điều kiện vệ sinh, ăn ngủ và các điều kiện học tập vui chơi an toàn cho trẻ.

- 01 phòng Hiệu trưởng.

- 02 phòng Phó hiệu trưởng.

- 01 phòng hành chính.

- 02 Phòng Y Tế.

- 01 hội trường

- 01 phòng giáo dục thể chất.

- 01 phòng nhân viên.

- 01 Bếp ăn đảm bảo vệ sinh, đảm bảo theo quy trình bếp một chiều.

- Đồ dùng dụng cụ ăn uống, vệ sinh, phục vụ bán trú được trang bị đầy đủ và đạt chuẩn theo quy định.

- Nguồn nước uống của trẻ là nước thủy cục được đun sôi, đảm bảo nguồn cung cấp nước cho trẻ uống theo quy định.

- Môi trường xung quanh thoáng mát có cây xanh trang trí đẹp phù hợp với lứa tuổi. Có nguồn nước sạch đảm bảo cho sinh hoạt.

- Có trang bị tủ thuốc y tế gồm các loại thuốc và các dụng cụ sơ cứu cho trẻ.

- Nhân viên y tế có trình độ chuyên môn trung cấp y sĩ đa khoa. Được thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn y tế thông qua các hình thức hội thảo, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn do ngành Y tế, ngành Giáo dục tổ chức để triển khai được các nhiệm vụ quy định và có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện theo quy định và các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo trường học phân công.

- Trường có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh;

- Ngoài ra nhà trường cũng trang bị các loại đồ dùng đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn và vệ sinh cho trẻ.

- Bảo đảm các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng, đồ chơi trong trường học:

- + Phòng học: đáp ứng yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định tại mục 5.2 Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907: 2011) ban hành kèm theo Quyết định số [2585/QĐ-BKHCN](#) ngày 23 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN)

- + Bàn ghế: Kích thước bàn ghế áp dụng theo Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 1993) Bàn ghế học sinh mẫu giáo - Yêu cầu chung.

- + Chiếu sáng: Đối với cơ sở giáo dục mầm non: yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại mục 6.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907:2011) ban hành kèm theo Quyết định số [2585/QĐ-BKHCN](#).

- + Đồ chơi cho trẻ em trong trường học phải bảo đảm theo quy định tại Thông tư số [16/2011/TT-BGDĐT](#) ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc trang bị, quản lý, sử dụng đồ chơi trẻ em trong nhà

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Thành lập ban chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe học sinh năm học 2026-2027

1. Bà Nguyễn Thị Minh Hải	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2. Bà Trần Thị Chinh	PGĐ TYT	Phó ban
3. Bà Hà Thị Thoa	CBYT	Thường trực
4. Bà Hà Thị Ngọc Linh	CBYT	Thường trực

5. Bà Nguyễn Thị Nga	P. Hiệu trưởng	Ủy viên
6. Ông Phạm Hồng Tuấn	TBĐD CMHS	Ủy viên
7. Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa	TT tổ Lớn - Nhỡ	Ủy viên
8. Bà Phùng Thị Thùy Trang	TT tổ TT Bé – Trẻ	Ủy viên
9. Bà Nguyễn Thị Thu Dung	TT tổ văn phòng	Ủy viên

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện

- Để thực hiện tốt các chương trình y tế trường học nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các biện pháp sau:

a) Quản lý chăm sóc giáo dục sức khỏe cho học sinh

- Công tác khám chữa bệnh:

+ Xác định công tác Y tế học đường là một trong những công tác quan trọng nhằm giáo dục học sinh phát triển toàn diện nên nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch đề ra.

+ Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

+ Theo dõi tình hình tiêm chủng của trẻ, và phối kết hợp với phụ huynh chăm sóc chữa trị cho các cháu bị phát hiện bệnh.

+ Phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong việc tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh cho học sinh.

+ Sơ cứu, cấp cứu theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

+ Thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. Nhân viên y tế trường học đánh giá tình trạng sức khỏe học sinh vào cuối mỗi cấp học để làm căn cứ theo dõi sức khỏe ở cấp học tiếp theo.

+ Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh.

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay. Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch

+ Có sổ khám bệnh theo mẫu A1/YTCS, sổ theo dõi sức khỏe học sinh theo mẫu số 01 và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh.

+ Tổ chức cân đo khám sức khỏe, đo nhịp tim, huyết áp đầu năm cho học sinh.

+ Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực cho trẻ dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng một lần và cho trẻ em từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi mỗi quý một lần.

+ Tổ chức khám sức khỏe cho trẻ định kỳ (1lần/năm) có phiếu khám theo Thông tư 33/2026//TT-BYT ngày 29 tháng 8 năm 2026. Tổng hợp kết quả sức khỏe của trẻ, quản lý tốt hồ sơ sức khỏe của CBGVNV và học sinh.

+ Thống kê kết quả khám báo cáo về PGD, TTYT, và BDDCMHS để phối hợp theo dõi quản lý và chỉ đạo kịp thời.

+ Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh hằng quý theo tổ chức y tế thế giới (WHO) có biện pháp tác động tích cực để giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, trẻ SDD đánh giá sự phát triển qua chỉ số BMI cân nặng và chiều cao, đảm bảo đến cuối năm:

Trên 95% số trẻ có thể lực và sức khỏe bình thường đảm bảo điều kiện sức khỏe để tham gia hoạt động học tập, vui chơi.

Về cân nặng: 98% trẻ có cân nặng BT, tỷ lệ cháu SDD 1%, tỷ lệ cháu thừa cân 2%.

Về chiều cao: 98% trẻ có chiều cao bình thường theo độ tuổi, trẻ có chiều cao vượt cao so với độ tuổi là 1%, tỷ lệ thấp còi 1%.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ GDĐT về công tác phòng, chống dịch bệnh (COVID-19, Sốt xuất huyết, tay chân miệng, Sởi, Rubella, Cúm A, Đậu mùa khỉ, ...) và các bệnh không lây nhiễm trong trường học. Phối hợp chặt chẽ với hệ thống y tế cơ sở để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho học sinh. Triển khai hiệu quả các nội dung, tài liệu hướng dẫn chăm sóc mắt học đường; công tác nha học đường.

+ Tăng cường các biện pháp phòng chống các dịch bệnh theo mùa như đau mắt đỏ, tay chân miệng, quai bị, đặc biệt dịch bệnh sốt xuất huyết, bệnh thủy đậu, bệnh cúm, bệnh sởi.... Đề cao cảnh giác và thực hiện theo đúng các công văn, Chỉ thị hướng dẫn của Thủ tướng hính phủ, của các cấp lãnh đạo.

+ Phối hợp với các cơ quan Y tế và chính quyền địa phương tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh phòng chống dịch bệnh nhằm ngăn chặn không để xảy ra các trường hợp dịch bệnh lây lan trong nhà trường và trên địa bàn.

+ Chỉ đạo triển khai rộng rãi mô hình “Giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng”, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non, góp phần hình thành nền nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu

dài của trẻ, kịp thời theo dõi việc phòng chống bệnh dịch theo mùa trên tinh thần chỉ đạo của các cơ quan chức năng.

- + Chủ động xây dựng kế hoạch, thành lập các ban phòng chống dịch bệnh theo mùa và từng đợt khi có các dịch bệnh xảy ra.

- + Thường xuyên liên hệ với trung tâm Y tế dự phòng phun thuốc khử trùng, diệt muỗi bọ gậy theo định kỳ.

- + Thường xuyên kiểm tra định kỳ, đột xuất vệ sinh phòng nhóm, trường, lớp, bếp ăn, rút kinh nghiệm chấn chỉnh kịp thời.

- Công tác vệ sinh trường, lớp và môi trường xung quanh.

- + Tiếp tục hưởng ứng cuộc vận động Trường học thân thiện, học sinh tích cực bằng các hoạt động cụ thể như xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn, xây dựng góc thiên nhiên, trồng cây xanh, có khu vui chơi dân gian.

- + Xây dựng trường đạt yêu cầu về "Văn minh, An toàn và Xanh – Sạch – Đẹp", lớp học an toàn.

- + Đảm bảo vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng đồ chơi, vệ sinh cá nhân trẻ thường xuyên.

- Nhà trường cũng trang bị các loại đồ dùng đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn và vệ sinh cho trẻ.

- + Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh chung, biết tự bảo vệ an toàn bản thân, nhận ra một số đồ vật trò chơi nguy hiểm và ăn uống một số thứ có hại cho sức khỏe, có đủ xà phòng, khăn lau cho trẻ.

- + Duy trì nề nếp và tăng cường việc tích hợp lồng ghép việc giáo dục môi trường vào trong các hoạt động hằng ngày cho trẻ.

- + Tăng cường việc chăm sóc bổ sung cây xanh trong sân trường và các góc thiên nhiên tại lớp tạo môi trường xanh sạch thoáng mát ...

- + Đảm bảo các khu vệ sinh luôn sạch sẽ, khô ráo, không có mùi hôi, thường xuyên đủ nước và xà phòng cho trẻ rửa tay, thùng rác luôn có nắp đậy, lớp phải sạch sẽ thẩm mỹ, thông thoáng, đủ ánh sáng, thoát nước tốt, sàn không trơn trượt; không được đặt xô, chậu đựng nước, hóa chất tẩy rửa trong khu vực trẻ sử dụng; các dụng cụ vệ sinh như cây lau sàn, bàn chải... phải treo gọn gàng, cố định trên giá, tránh tầm với của trẻ.

- Công tác đảm bảo vệ sinh ATTP:

- + Thực hiện theo Luật An toàn thực phẩm năm 2010.

- + Thực hiện theo Thông tư 52/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- + Thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ y tế.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong đội ngũ CBGVNV nhất là đội ngũ cấp dưỡng về việc nhận rõ mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện VSATTP trong nhà trường nơi có bếp ăn tập thể.

+ Triển khai thực hiện tuyên truyền tới đội ngũ CBGVNV Công văn số 1849/SGDDĐT- GDCTHSSV ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và đào tạo về tuyên truyền hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm

+ Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh môi trường xung quanh, các lớp học, phòng bếp khu vệ sinh, đồ dùng dụng cụ ăn uống.

+ Phối hợp cùng chuyên môn chỉ đạo việc xây dựng rèn kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động nhằm giáo dục và hình thành cho trẻ thói quen giữ gìn vệ sinh trong ăn uống, trong sinh hoạt vui chơi và đảm bảo an toàn tính mạng của trẻ.

+ Nước uống cho trẻ sử dụng phải được đun sôi để nguội và sử dụng trong vòng 24 giờ theo qui định tại Chương trình GDMN: Đối với trẻ nhà trẻ khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày, mẫu giáo khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). Làm xét nghiệm mẫu nước định kỳ theo quy định.

+ Phối hợp với cha mẹ trẻ xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, phòng chống dịch bệnh; kiểm tra, giám sát các qui trình trực tiếp tại nhà bếp như tiếp nhận thực phẩm, chế biến, phân chia thức ăn, lưu mẫu, nắm tình hình bữa ăn của trẻ tại nhóm, lớp dưới hình thức trực tiếp hoặc quan sát qua camera...

+ Thực hiện thực đơn riêng trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo. Chú trọng cải tiến hình thức tổ chức bữa ăn, phối hợp các món ăn hợp lý; tăng cường rau, củ trong khẩu phần ăn, sử dụng thực phẩm giàu dinh dưỡng ở địa phương, bình ổn giá đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ.

Nhân rộng nhiều mô hình bếp ăn “An toàn - Dinh dưỡng - Thân thiện - Hiện đại” đến các trường mầm non có cơ hội học tập, nghiên cứu và vận dụng phù hợp.

- Chương trình nha học đường:

+ Chú trọng công tác vệ sinh răng miệng, bằng các hình thức tuyên truyền bằng hình ảnh các hoạt động vui chơi, lồng ghép vào chương trình nhằm giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh răng miệng.

+ Có kế hoạch kiểm tra thường xuyên công tác vệ sinh răng miệng, trang bị đầy đủ nước súc miệng, bàn chải, kem đánh răng cho trẻ, hướng dẫn trẻ đánh răng đúng cách, đánh răng sau khi ăn, trước khi đi ngủ và khi ngủ dậy vào sáng sớm.

+ Qua khám sức khỏe định kỳ phát hiện và theo dõi phối hợp cùng phụ huynh để điều trị kịp thời.

- Chương trình mắt học đường:

+ Tổ chức các hoạt động phổ biến kiến thức về chăm sóc mắt cho trẻ trong giờ sinh hoạt chung của trường, lồng ghép vào chương trình ngoại khóa của nhà trường nhằm cung cấp, củng cố kiến thức chăm sóc mắt cho trẻ.

+ Suu tầm tranh ảnh và biên soạn rút gọn nội dung trong tài liệu được tập huấn truyền thông tới toàn thể CBGVNV và các bậc phụ về chăm sóc mắt học đường và dán tuyên truyền ở bảng thông báo, ở các góc phụ huynh các lớp tại 2 cơ sở.

+ Bên chuyên môn lồng ghép vào các kế hoạch học, kế hoạch vui chơi hằng ngày, tuần, tháng về hướng dẫn các tư thế ngồi học, vệ sinh cá nhân, lớp học có đủ điều kiện về ánh sáng tự nhiên.

- Công tác đảm bảo an toàn – Phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống cháy nổ:

+ Thực hiện theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT.

+ Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương trong nhà trường, đảm bảo trường học an toàn không có tai nạn thương tích xảy ra.

+ Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch phòng chống cháy nổ trong nhà trường, tổ chức tốt công tác phòng cháy chữa cháy theo các tiêu lệnh.

+ Trang bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo an toàn cho trẻ tham gia học tập vui chơi và cho CBGVNV trong nhà trường làm việc.

+ Đảm bảo trường học an toàn không có tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

+ Hưởng ứng tuần lễ quốc gia về phòng chống cháy nổ năm 2025.

+ Đảm bảo môi trường học tập an toàn về tinh thần và điều kiện cơ sở vật chất cho trẻ.

- Công tác chữ thập đỏ:

+ Vận động CBGVNV tham gia các cuộc vận động, phong trào tương thân, tương ái do ngành Giáo dục, các cấp Hội Chữ thập đỏ, Đoàn Thanh niên phát động; vận động và tham gia hiến máu nhân đạo (giáo viên, nhân viên trong trường, vận động phụ huynh cùng tham gia).

- Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho trẻ:

Bằng các hình thức tuyên truyền phù hợp với ngành học mầm non, trang bị và phổ biến rộng rãi bằng các hình thức như tranh ảnh bắt mắt, khẩu hiệu, áp phích; Thông qua các chuyên đề bảng tin tài liệu tại các góc tuyên truyền của

nhà trường và các góc phụ huynh các lớp về ý thức giữ gìn vệ sinh, phòng chống bệnh tật học đường (như bệnh về mắt, cột sống,...) phòng chống các dịch bệnh (như bệnh Covid-19, bệnh khi đậu mùa, bệnh sốt siêu vi, bệnh sốt xuất huyết, bệnh Zika, bệnh tay chân miệng, Sởi, Thủy đậu, đau mắt đỏ, bệnh cúm...).

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày nước thế giới (22/3); Tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; Ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (07/4); Ngày Thế giới không thuốc lá (31/5); Ngày môi trường thế giới (05/6); Ngày vệ sinh yêu nước (02/7); Tháng hành động vì trẻ em (từ 01-30/6); Tuần lễ tiêm chủng (09-15/5); Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh ATTP (15/4-15/5) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe học sinh...

III. KINH PHÍ

Dự trù nguồn kinh phí thực hiện: 19.000.000 đồng.

Trong đó kinh phí sử dụng cho:

- Thuốc vật tư y tế: 5.000.000 đồng.
- Dung dịch khử khuẩn phòng chống dịch: 1.000.000 đồng
- Khám sức khỏe: 13.000.000 đồng.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học năm học 2026-2027 của trường Mầm non Hải Đường. Trong quá trình triển khai thực hiện sẽ có chấn chỉnh bổ sung./.

Nơi nhận:

- PHT2;
- Lưu: VT, HSYT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Minh Hải